

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 10 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TỪ NGÀY 06/10/2026 ĐẾN NGÀY 15/10/2026

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:

Hình thế chủ yếu: Chịu ảnh hưởng của rìa nam rãnh thấp bị nén đẩy lên, sau ảnh hưởng của rìa tây nam cao lạnh lục được tăng cường bổ sung thêm, từ ngày 06-14/10 ảnh hưởng của dải hội tụ nhiệt đới có trục qua nam Trung Bộ hoạt động mạnh dần. Trên cao áp cao cận nhiệt đới suy yếu và rút ra phía đông, từ ngày 07-08/10 hoạt động mạnh trở lại và lấn về phía tây.
Thời tiết chủ yếu: Ngày 05/10 ngày nắng, chiều tối và đêm có mưa rào và dông vài nơi; các ngày 06-11/10 có mưa, mưa vừa, có nơi mưa to và dông, riêng các ngày 06-08/10 có mưa vừa, mưa to và dông, có nơi mưa rất to, từ ngày 12-15/10 mưa lớn có xu hướng giảm dần, có mưa rào và dông rải rác, có nơi mưa vừa.

Cảnh báo tác động:

- Những ngày có mưa, mưa vừa, mưa to và dông cần đề phòng các hiện tượng lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh trong cơn dông; đề phòng xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở vùng núi và ngập úng tại khu vực trũng, thấp và các khu đô thị.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm:

Điểm dự báo	Đêm 05/10/2026							Ngày 06/10/2026							07/10/2026						08/10/2026					
	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết
Hải Châu	27	0	30	ESE	2	86		33	0	35	ESE	3	52		25	31	60	ENE	2		25	29	60	ENE	2	
Cẩm Lệ	26	0	30	ESE	2	88		32	0	25	ESE	2	54		26	30	35	ENE	2		26	29	55	ENE	2	
Sơn Trà	25	0	35	ESE	3	90		33	0	30	ESE	3	53		25	30	60	ENE	3		25	29	55	ENE	3	
Hòa Khánh	26	0	35	SE	2	85		33	0	35	SE	2	51		26	31	35	NE	2		26	29	60	NE	2	
Ngũ Hành Sơn	25	0	30	ESE	3	92		33	0	25	ESE	4	52		26	31	40	ENE	3		26	29	55	ENE	3	
Hòa Tiến	25	0	40	SE	2	90		33	0	30	SE	3	55		25	30	55	NE	2		25	29	55	NE	2	
Hải Vân	26	0	30	SE	3	96		32	3	60	SE	3	60		24	29	55	NE	2		24	28	60	NE	2	
Hoàng Sa	25	0	30	ESE	6	95		32	0	30	ESE	5	60		25	30	55	ENE	5		25	29	60	ENE	5	
Tam Kỳ	26	0	30	ESE	2	90		34	0	30	ESE	3	57		25	31	55	ENE	2		25	29	55	ENE	2	
Thăng Bình	25	0	35	ESE	3	95		33	0	30	ESE	2	56		25	31	35	ENE	2		25	29	60	ENE	2	
Hội An	25	0	25	ESE	3	95		32	0	35	ESE	3	55		25	30	30	ENE	2		25	29	60	ENE	2	
Điện Bàn	26	0	30	ESE	3	94		33	0	30	ESE	3	57		25	31	60	ENE	2		25	28	60	ENE	2	
Đại Lộc	26	0	35	SE	2	95		33	0	30	SE	2	60		25	31	30	NE	2		25	29	55	NE	2	
Núi Thành	26	0	35	ESE	3	95		34	0	30	ESE	3	60		24	31	40	ENE	3		24	29	60	ENE	3	
Tiên Phước	26	0	30	ESE	2	95		34	0	30	ESE	2	70		24	31	60	ENE	2		24	29	60	ENE	2	
Trà My	24	0	35	SE	2	97		34	3	60	SE	2	55		24	31	60	NE	3		24	28	60	NE	3	
Khâm Đức	25	0	35	ESE	2	97		33	5	60	ESE	2	58		24	31	60	ENE	2		24	28	55	ENE	2	
Thạnh Mỹ	25	0	30	ESE	2	96		34	0	60	ESE	3	55		25	31	60	ENE	2		25	28	60	ENE	2	
Quế Sơn	24	0	35	SE	1	95		34	0	35	SE	3	52		25	31	60	NE	2		25	28	60	NE	2	
Đông Giang	24	0	25	SE	1	96		33	5	60	SE	2	56		24	29	60	NE	2		24	28	60	NE	2	
Tây Giang	24	0	30	SE	1	95		33	5	60	SE	2	57		24	29	55	NE	2		24	28	60	NE	2	

Điểm dự báo	09/10/2026				10/10/2026				11/10/2026				12/10/2026				13/10/2026				14/10/2026				15/10/2026				Tổng lượng mưa
	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	
Hải Châu	25	27	55		25	27	60		25	27	60		25	28	60		25	29	55		25	30	60		25	31	35		250
Cẩm Lệ	25	28	60		25	28	60		25	28	60		25	28	60		25	28	60		25	31	30		25	31	25		200
Sơn Trà	24	28	55		24	28	55		24	28	55		24	28	60		24	28	55		24	30	55		24	31	55		280
Hòa Khánh	25	29	60		25	29	55		25	29	55		25	29	60		25	29	60		25	32	25		25	32	30		180
Ngũ Hành Sơn	25	29	60		25	28	60		25	29	60		25	29	60		25	29	60		25	32	35		25	32	35		200
Hòa Tiến	25	28	60		25	28	60		25	28	60		25	28	60		25	28	60		25	31	60		25	31	60		160
Hải Vân	24	28	60		24	28	60		24	28	60		24	28	55		24	28	60		24	32	40		24	32	30		250
Hoàng Sa	25	29	55		25	29	60		25	29	55		25	29	60		25	29	60		25	30	60		25	30	60		150
Tam Kỳ	24	27	60		24	27	55		24	27	55		24	28	60		24	28	55		24	31	60		24	31	60		220
Thăng Bình	24	28	60		24	28	60		24	28	60		24	28	60		24	28	60		24	32	30		24	32	30		180
Hội An	25	29	60		25	29	55		25	29	60		25	29	60		25	29	60		25	31	35		25	31	25		160
Điện Bàn	25	28	60		25	28	60		25	28	55		25	28	60		25	28	60		25	32	60		25	32	55		150
Đại Lộc	24	28	60		24	28	60		24	28	60		24	28	60		24	28	60		24	31	30		24	32	30		130
Núi Thành	24	29	60		24	28	60		24	29	55		24	29	55		24	29	60		24	32	30		24	32	35		250
Tiên Phước	24	28	60		24	28	60		24	28	60		24	28	55		24	28	55		24	32	60		24	32	55		270
Trà My	24	27	60		24	27	60		24	27	55		24	27	55		24	28	55		24	31	55		24	31	55		350
Khâm Đức	24	28	60		24	28	60		24	28	60		24	28	60		24	28	60		24	31	60		24	31	60		220
Thạnh Mỹ	24	28	60		24	28	55		24	28	60		24	28	60		24	28	55		24	31	60		24	31	60		220
Quế Sơn	24	27	55		24	27	60		24	27	60		24	27	60		24	27	55		24	31	55		24	31	60		260
Đông Giang	23	27	60		23	27	60		23	27	55		23	27	55		23	27	60		23	30	55		23	30	60		180
Tây Giang	23	28	60		23	28	60		23	28	60		23	28	55		23	28	60		23	31	60		23	31	60		150

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 04h30, ngày 06/10/2026

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PTDS tp;
- Báo và Đài PT,TH tp;
- Sở NN&MT tp;
- Phòng QLDB&TTDL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Lãnh đạo Đài;
- Lưu PDB.

Người chịu trách nhiệm

ban hành bản tin

Tôn Thị Thảo

PHỤ LỤC: QUY ĐỊNH CÁC ĐIỂM DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM 10 NGÀY

TT	Điểm dự báo (Phường/xã)	Khu vực hành chính: Đại diện cho các phường/xã
1	Hải Châu	Phường Hải Châu, phường Hòa Cường, phường Thanh Khê
2	Cẩm Lệ	Phường An Khê, phường Cẩm Lệ
3	Sơn Trà	Phường Sơn Trà, Phường An Hải
4	Hòa Khánh	Phường Hòa Khánh, phường Liên Chiểu
5	Ngũ Hành Sơn	Phường Ngũ Hành Sơn
6	Hòa Tiến	Phường Hòa Xuân, xã Hòa Vang, xã Hòa Tiến
7	Hải Vân	Phường Hải Vân, xã Bà Nà
8	Hoàng Sa	Đại diện cho đặc khu Hoàng Sa
9	Tam Kỳ	Phường Tam Kỳ, Hương Trà, Quảng Phú, Bàn Thạch; các xã: Tây Hồ, Chiên Đàn và Phú Ninh
10	Thăng Bình	Xã Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điền, Thăng Phú và Đồng Dương
11	Hội An	Phường Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây và xã Tân Hiệp
12	Điện Bàn	Phường Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, các xã: Gò Nổi,
13	Đại Lộc	Xã Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận; Duy Nghĩa, Nam Phước, Duy Xuyên và Thu Bồn
14	Núi Thành	Xã Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Đức Phú, Tam Xuân, Tam Hải
15	Tiên Phước	Xã Lãnh Ngọc, Tiên Phước, Thạnh Bình và Sơn Cẩm Hà
16	Trà My	Xã Trà My, Trà Liên, Trà Giáp, Trà Tân, Trà Đốc; Nam Trà My, Trà Tập, Trà Vân, Trà Linh, Trà Don
17	Khâm Đức	Xã Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp
18	Thạnh Mỹ	Xã Thạnh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê
19	Quế Sơn	Xã Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước Hiệp Đức, Việt An và Phước Trà
20	Đông Giang	Xã Đông Giang, Sông Vàng, Sông Kôn và Bến Hiên;
21	Tây Giang	Xã Avương, Tây Giang và Hùng Sơn